TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LAI CHÂU** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - H phúc**
Số: 30/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Lai Châu, ngày 31 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU, TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 54/2023/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2023, về việc yêu cầu Tòa án "Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Chị Lò Thị H, sinh năm: 1998

Địa chỉ: Bản C, xã S, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

- Anh Trần Văn L, sinh năm: 1997

Địa chỉ: Bản C, xã S, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 23 tháng 3 năm 2023, Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng anh Trần Văn L và chị Lò Thị H trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị H và anh Trần Văn L là vợ chồng hợp pháp theo giấy chứng nhận kết hôn số 01 ngày 27/01/2021 của Ủy ban nhân dân xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu. Đến nay, chị H và anh L thực sự tự nguyện ly hôn và đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Chị Lò Thị H và anh Trần Văn L đã thỏa thuận được với nhau về việc không yêu cầu Tòa án chia tài sản chung; nghĩa vụ chịu lệ phí việc hôn nhân và gia đình đều được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành. Việc thỏa thuận đó là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên đương sự, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lò Thị H và anh Trần Văn L.

- Về con chung: Chị Lò Thị H và anh Trần Văn L không có con chung.

- **Về tài sản chung (tài sản chung, nợ chung, cho vay chung)**: Chị Lò Thị H và anh Trần Văn L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lò Thị H và anh Trần Văn L mỗi người phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)* tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị H tự nguyện nộp thay anh L số tiền lệ phí 150.000 đồng mà anh L phải nộp, anh L nhất trí. Tổng cộng chị Lò Thị H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng)* tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác nhận chị Lò Thị H đã nộp đủ số tiền lệ phí trên theo biên lai nộp tiền tạm ứng lệ phí số AA/2021/0001607 ngày 13/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã Lê Lợi, huyện Nậm Nhùn, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nga